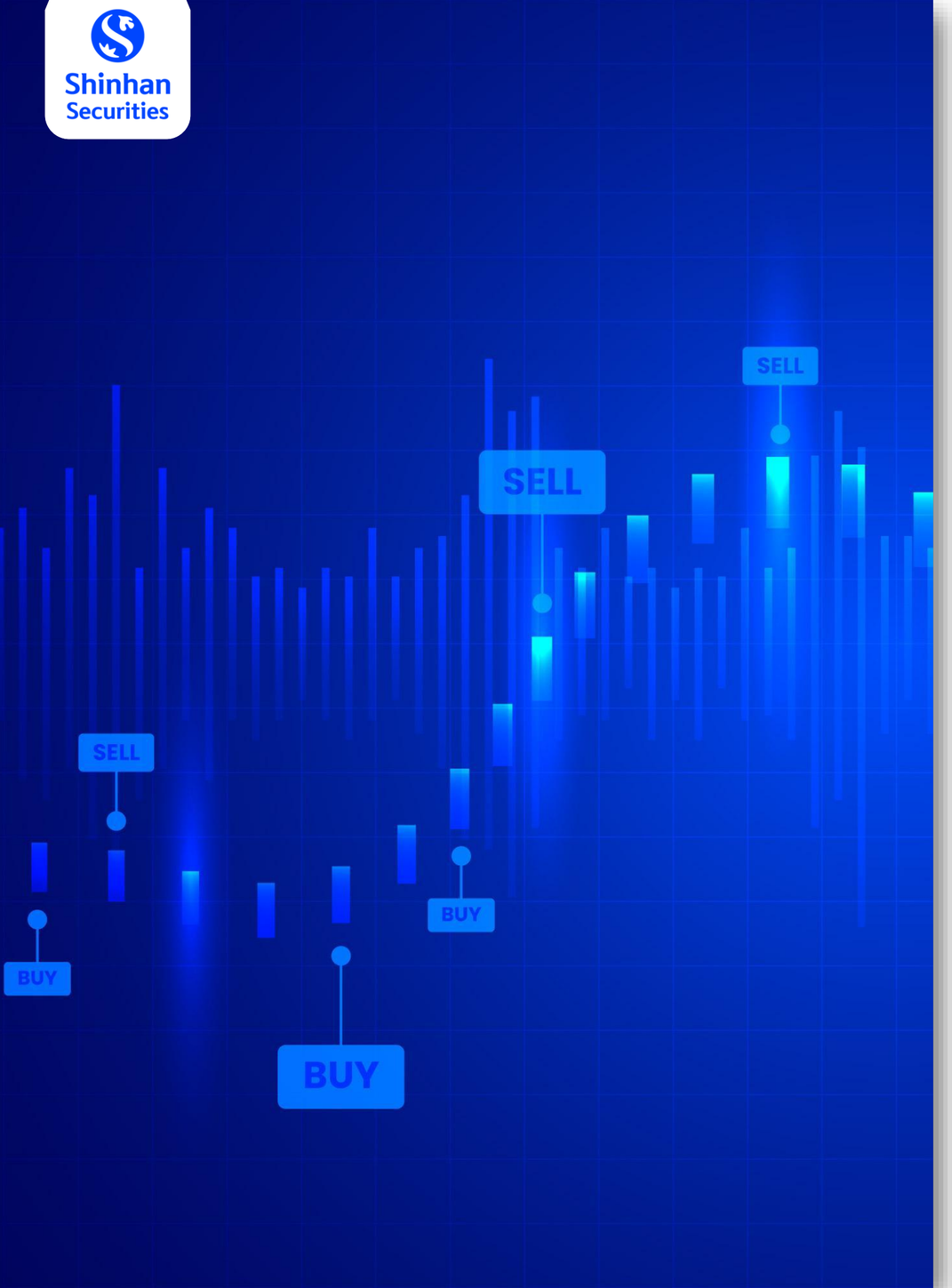


MORNING CALL

08/01/2026

“Tiến lên phía trước”

Dữ liệu việc làm ADP phục hồi nhẹ. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ ổn định trở lại vào thứ Năm sau khi các chỉ số chính kết thúc phiên trước đó với diễn biến trái chiều, khi nhà đầu tư tiêu hóa một loạt dữ liệu kinh tế mới. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Tư, chỉ số Dow và S&P 500 lần lượt giảm 0.94% và 0.34%, khi cả hai chỉ số chuẩn đều điều chỉnh từ mức đóng cửa cao kỷ lục. Các nhóm ngành mang tính chu kỳ, vốn thường hoạt động kém trong giai đoạn kinh tế suy yếu, đã gây áp lực lên thị trường, bao gồm công nghiệp, nguyên vật liệu và tài chính. Trái lại, chỉ số Nasdaq Composite thiên về công nghệ nhích lên 0.16%, được hỗ trợ bởi mức tăng 2.5% của Alphabet – công ty mẹ của Google. Về mặt vĩ mô, dữ liệu JOLTS cho thấy số lượng vị trí việc làm trống giảm mạnh, phát tín hiệu nhu cầu lao động đang hạ nhiệt, trong khi ADP ghi nhận sự phục hồi nhẹ trong tuyển dụng khu vực tư nhân và chỉ số PMI Dịch vụ ISM gây bất ngờ theo hướng tích cực. Hiện nhà đầu tư đang chuyển sự chú ý sang dữ liệu trợ cấp thất nghiệp hàng tuần công bố vào thứ Năm và báo cáo việc làm tháng Mười Hai vào thứ Sáu để có thêm góc nhìn về thị trường lao động cũng như triển vọng chính sách của Cục Dự trữ Liên bang.

Xu hướng tăng. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,861.58 (+45.31 điểm, +2.49%) với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 256 mã tăng và 79 mã giảm. Nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là STB VPL và GEE; nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VIC, VHM và VCB. Khối ngoại mua ròng 521 tỷ đồng, tập trung vào FPT và HPG, trong đó STB chịu áp lực bán ròng mạnh ở mức 1,144 tỷ đồng

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham gia với nhóm cổ phiếu có tín hiệu tăng mạnh trên MA 20 như nhóm ngân hàng, dầu khí, điện nước và nhóm doanh nghiệp nhà nước. Các nhịp điều chỉnh về vùng 1,800 có thể mở ra cơ hội mua mới. Với nhà đầu tư trung hạn, những nhịp giảm về vùng gần 1,720 là cơ hội giải ngân tốt.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 08/01/2026

Dữ liệu việc làm ADP phục hồi nhẹ

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ ổn định trở lại vào thứ Năm sau khi các chỉ số chính kết thúc phiên trước đó với diễn biến trái chiều, khi nhà đầu tư tiêu hóa một loạt dữ liệu kinh tế mới. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Tư, chỉ số Dow và S&P 500 lần lượt giảm 0.94% và 0.34%, khi cả hai chỉ số chuẩn đều điều chỉnh từ mức đóng cửa cao kỷ lục. Các nhóm ngành mang tính chu kỳ, vốn thường hoạt động kém trong giai đoạn kinh tế suy yếu, đã gây áp lực lên thị trường, bao gồm công nghiệp, nguyên vật liệu và tài chính. Trái lại, chỉ số Nasdaq Composite thiên về công nghệ nhích lên 0.16%, được hỗ trợ bởi mức tăng 2.5% của Alphabet – công ty mẹ của Google. Về mặt vĩ mô, dữ liệu JOLTS cho thấy số lượng vị trí việc làm trống giảm mạnh, phát tín hiệu nhu cầu lao động đang hạ nhiệt, trong khi ADP ghi nhận sự phục hồi nhẹ trong tuyển dụng khu vực tư nhân và chỉ số PMI Dịch vụ ISM gây bất ngờ theo hướng tích cực. Hiện nhà đầu tư đang chuyển sự chú ý sang dữ liệu trợ cấp thất nghiệp hàng tuần công bố vào thứ Năm và báo cáo việc làm tháng Mười Hai vào thứ Sáu để có thêm góc nhìn về thị trường lao động cũng như triển vọng chính sách của Cục Dự trữ Liên bang.
- Các chỉ số chứng khoán châu Âu đóng cửa giảm nhẹ vào thứ Tư khi thị trường cổ phiếu tạm nghỉ sau đà tăng mạnh gần đây, trong bối cảnh nhà đầu tư tiếp tục đánh giá triển vọng chính sách của ECB trong năm nay.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 0.9% xuống quanh mức 51,500 trong khi chỉ số Topix rộng hơn mất 0.3% xuống 3,500 vào thứ Năm, với cổ phiếu Nhật Bản giảm phiên thứ hai liên tiếp, chịu áp lực từ đà giảm của nhóm cổ phiếu công nghệ và tài chính khi hoạt động chốt lời diễn ra.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI tăng lên trên $56 mỗi thùng vào thứ Năm, sau hai phiên giảm liên tiếp, khi thị trường đánh giá các động thái mới của Mỹ liên quan đến Venezuela.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,862	2.49%	6.15%	48.80%
S&P 500 Index	6,921	-0.34%	0.74%	17.12%
Dow Jones Index	48,996	-0.94%	2.17%	15.21%
GP 100	10,048	-0.74%	4.18%	21.78%
Nikkei 225	51,595	-0.71%	2.00%	29.05%
SHCOMP Index	4,086	0.05%	4.69%	26.51%
STOXX 600	605	-0.05%	4.60%	17.78%
KOSPI Index	4,607	1.22%	10.87%	82.73%
Hang Seng	26,459	-0.94%	1.43%	36.05%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	60	0.70%	-3.38%	-20.72%
WTI	56	0.70%	-4.25%	-23.10%
Gasoline	170	0.54%	-5.26%	-15.25%
Natural gas	4	1.39%	-27.24%	-2.11%
Coal	107	-0.33%	-3.04%	-9.64%
Gold	4,452	-0.09%	6.25%	67.26%
China HRC	3,281	0.83%	-0.82%	-3.73%
Steel rebar	3,130	0.87%	3.64%	-2.00%
BDI index	1,830	-1.13%	-32.89%	80.30%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	98.7	0.04%	-0.37%	-9.50%
USD/VND	26,273.0	0.00%	0.33%	-3.40%
EUR/USD	1.2	0.00%	0.33%	13.15%
USD/JPY	156.9	-0.08%	-0.62%	0.93%
USD/CNY	7.0	-0.06%	1.09%	4.80%
USD/GPB	0.7	0.01%	-0.99%	-8.12%
USD/KRW	1,449.8	-0.11%	1.35%	0.74%
USD/AUD	1.5	-0.03%	-1.48%	-7.55%
USD/CAD	1.4	-0.02%	-0.05%	3.69%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 08/01/2026

Tất cả các ngành đều tăng – Đà lan tỏa cải thiện rõ nét

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,861.58	18.08	45.31	2.49	NA	29,679
HNX INDEX	249.40	21.41	2.88	1.17	NA	1,385

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	1.0	6.4	1.0	1.4	24.6	4.1	176,904.8
Bảo hiểm	5.8	16.8	5.8	28.2	14.9	1.8	62,295.7
Bất động sản	3.7	21.0	3.7	254.5	48.1	3.7	2,485,527.9
Công nghệ Thông tin	3.5	1.8	3.5	-23.6	18.1	3.8	182,739.0
Dầu khí	6.3	22.7	6.3	163.3	33.7	1.9	159,223.5
Dịch vụ tài chính	2.2	-0.8	2.2	34.5	15.4	1.7	252,030.1
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	5.3	22.8	5.3	24.6	16.5	2.2	359,082.6
Du lịch và Giải trí	1.5	-0.2	1.5	61.9	18.4	5.6	202,461.0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.8	4.7	0.8	58.6	16.5	2.4	268,778.8
Hàng cá nhân & Gia dụng	2.4	7.1	2.4	-0.7	12.4	1.7	60,846.9
Hóa chất	4.7	-0.1	4.7	-5.2	13.5	1.7	207,442.0
Ngân hàng	2.1	4.4	2.1	26.8	10.0	1.7	2,660,244.0
Ô tô và phụ tùng	1.2	-6.0	1.2	14.6	3.7	0.9	16,227.4
Tài nguyên Cơ bản	2.5	-0.3	2.5	17.8	14.9	1.5	247,555.9
Thực phẩm và đồ uống	0.9	-1.9	0.9	8.1	16.6	2.4	441,567.5
Truyền thông	1.1	-6.3	1.1	-1.1	17.3	1.1	2,726.4
Xây dựng và Vật liệu	2.3	-2.3	2.3	17.3	12.4	1.4	146,172.1
Y tế	0.3	2.3	0.3	2.1	17.9	2.2	40,197.9

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	1/7/2026	1/6/2026	TB 20 phiên
Công nghệ Thông tin	109.57	1,131	540	561
Hàng cá nhân & Gia dụng	91.18	216	113	119
Bảo hiểm	57.99	134	85	47
Y tế	48.29	37	25	46
Ngân hàng	41.54	10,957	7,741	5,259
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	39.24	1,325	951	940
Hóa chất	37.48	1,025	745	759
Thực phẩm và đồ uống	37.08	1,527	1,114	1,222
Dầu khí	28.81	1,457	1,131	514
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	18.71	796	671	307
Tài nguyên Cơ bản	0.13	1,168	1,167	978
Bất động sản	0.00	5,042	5,042	3,856
Bán lẻ	-1.6	679	690	699
Dịch vụ tài chính	-10.0	2,375	2,640	2,437
Du lịch và Giải trí	-18.5	531	652	550
Truyền thông	-24.0	12	16	26
Xây dựng và Vật liệu	-24.1	1,016	1,339	846
Ô tô và phụ tùng	-32.1	36	54	34

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

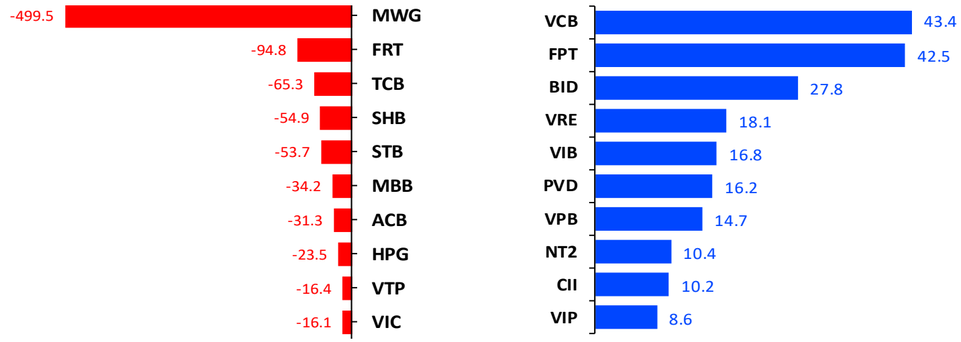
Khối ngoại có dấu hiệu "gom" HPG và FPT

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

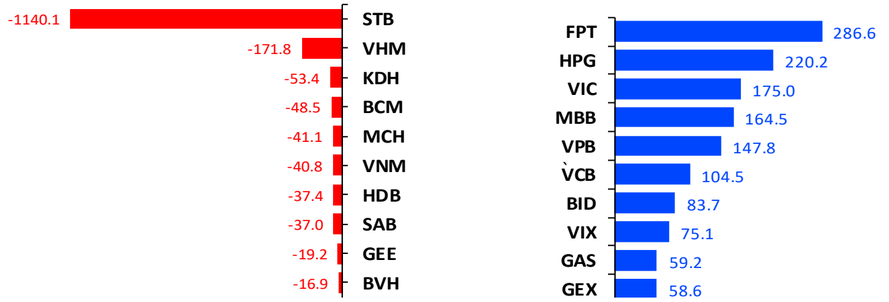
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(13)	16	(16)	0
Tài nguyên Cơ bản	(23)	225	(166)	(59)
Truyền thông	-	1	1	(1)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(37)	150	(110)	(40)
Y tế	-	2	3	(5)
Hóa chất	(2)	44	(16)	(28)
Dịch vụ tài chính	6	187	(234)	47
Du lịch và Giải trí	(5)	(12)	59	(47)
Ngân hàng	(140)	(551)	621	(70)
Xây dựng và Vật liệu	12	78	(35)	(43)
Thực phẩm và đồ uống	(11)	(26)	(94)	121
Bán lẻ	(594)	81	(47)	(34)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	5	79	(21)	(59)
Hàng cá nhân & Gia dụng	0	(6)	(7)	13
Công nghệ Thông tin	44	288	(148)	(139)
Ô tô và phụ tùng	(2)	4	3	(7)
Bảo hiểm	-	(13)	20	(7)
Dầu khí	16	(23)	(46)	68
Tổng cộng	**(743)**	**523**	**(232)**	**(290)**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 08/01/2026

STB: Cổ phiếu Sacombank giảm chạm sàn

Cụ thể, lợi nhuận trước thuế hợp nhất của nhà băng này trong năm 2025 ước đạt 7,628 tỷ đồng. So với kế hoạch 14,650 tỷ đồng đã được ĐHĐCĐ thông qua, ngân hàng này chỉ mới hoàn thành khiêm tốn khoảng 52% mục tiêu năm. **Đây là một bất ngờ lớn với thị trường khi trước đó kỳ vọng về việc xử lý dứt điểm các tồn đọng tài chính sẽ giúp ngân hàng bứt phá**. Ngoài ra, trong 3 quý đầu năm, Sacombank đã công bố lợi nhuận tới gần 11,000 tỷ đồng. Như vậy ước tính riêng trong quý 4 ngân hàng này lỗ khoảng 3,360 tỷ đồng. Cả năm 2025, tổng trích lập dự phòng của Sacombank là 11,159 tỷ đồng, trong khi lũy kế 9 tháng đầu năm chỉ ở mức hơn 2.151 tỷ đồng. Như vậy, riêng trong quý 4, chi phí dự phòng rủi ro tín dụng của Sacombank đã vọt lên hơn 9,000 tỷ đồng.

CII bắt tay HFIC nghiên cứu 2 dự án giao thông vốn 10,000 tỷ đồng ở TPHCM

CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE: CII) cho biết đã ký biên bản ghi nhớ với Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TPHCM (HFIC) nhằm nghiên cứu, phối hợp triển khai các dự án hạ tầng giao thông theo hình thức đối tác công - tư (PPP). Trong giai đoạn đầu, 2 bên ưu tiên xem xét 2 dự án. Một là tăng cường năng lực thông hành tuyến Võ Nguyên Giáp - Xa lộ Hà Nội - Quốc lộ 1, đoạn từ cầu Sài Gòn đến nút giao Tân Vạn. Hai là nâng cao khả năng lưu thông dọc trục Phạm Văn Đồng - Nguyễn Xí - Ung Văn Khiêm - Nguyễn Hữu Cảnh. Tổng mức đầu tư sơ bộ khoảng 10,000 tỷ đồng. **Các dự án được xác định nằm trên những trục giao thông huyết mạch, kết nối cửa ngõ và khu vực trọng điểm của Thành phố, mục tiêu là giảm áp lực lưu thông và cải thiện khả năng kết nối kinh tế vùng.**

Ngành xây dựng có nguy cơ thiếu vật liệu

2026 trở thành năm bản lề của chu kỳ đầu tư công trung hạn 2026-2030, bước khởi đầu trong chiến lược phát triển mạng lưới 2,362 km đường sắt vào năm 2030, với loạt dự án chiến lược sẽ được khởi công; cùng với đó là các dự án cảng biển, sân bay, khu đô thị thể thao… đã tạo nên khối lượng công việc rất lớn cho ngành xây dựng trong thời gian tới. Nguồn cung vật liệu xây dựng sẽ thiếu và có nguy cơ tăng giá vào năm tới khi các dự án đồng loạt triển khai, gây tác động xấu và rủi ro lớn cho các nhà thầu. **Song song đó, việc xây dựng rất nhiều đô thị mới chạy theo hạ tầng, trong khi các dự án nhà ở sức mua yếu, giá lại quá cao**. Chủ tịch HBC cho rằng, nếu xây nhiều mà không bán được, sẽ dẫn đến nguy cơ đổ vỡ thị trường, tương tự bài học của Trung Quốc.

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 08/01/2026

Xu hướng: Tăng

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,861.58 (+45.31 điểm, +2.49%) với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 256 mã tăng và 79 mã giảm. Nhóm cổ phiếu cản trở thị trường là STB VPL và GEE; nhóm cổ phiếu đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số là VIC, VHM và VCB. Khối ngoại mua ròng 521 tỷ đồng, tập trung vào FPT và HPG, trong đó STB chịu áp lực bán ròng mạnh ở mức 1,144 tỷ đồng

Kỹ thuật:

VN-Index tiếp tục tăng điểm mạnh và chinh phục đỉnh mới ở mức 1,861 điểm, đà tăng được củng cố bởi sự lan tỏa của dòng tiền và độ rộng thị trường nghiêng về sắc xanh. Thanh khoản cải thiện dần cho thấy tâm lý chủ động của nhà đầu tư. Thị trường tiếp tục duy trì xu hướng tích cực trong ngắn hạn khi vận động ổn định trên các đường MA quan trọng. Tín hiệu từ MACD củng cố cho nhịp tăng, tuy nhiên ngưỡng 1,800 điểm vẫn là ngưỡng kháng cự mạnh, thị trường có thể xuất hiện những phiên biến động tăng giảm đan xen, ngưỡng hỗ trợ gần nhất của thị trường quanh 1,730 điểm.

Ở trường hợp tích cực Thị trường sau khi vượt ngưỡng 1,800 sẽ tiếp tục đi lên về vùng định giá phù hợp khoảng 2,000. Hiện không có kháng cự kĩ thuật nào ở phía trước. Ngoài ra, thị trường xuất hiện nhóm ngành chủ đạo dẫn dắt, sau đó lan tỏa đến các nhóm ngành còn lại trên thị trường.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường có khả năng điều chỉnh khoảng 20-30 điểm về vùng 1,800 – 1,820 sau đó quay lại trend tăng

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tham gia với nhóm cổ phiếu có tín hiệu tăng mạnh trên MA 20 như nhóm ngân hàng, dầu khí, điện nước và nhóm doanh nghiệp nhà nước. Các nhịp điều chỉnh về vùng 1,800 có thể mở ra cơ hội mua mới. Với nhà đầu tư trung hạn, những nhịp giảm về vùng gần 1,720 là cơ hội giải ngân tốt.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục đà tăng hướng đến vùng điểm 2,000 – 2,200
- Cơ sở: Thị trường điều chỉnh kĩ thuật về vùng 1,800
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh sâu về vùng 1,720

Danh mục cổ phiếu trading

06/01/2026 3:00 PM

12.5

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
MBB	Bán	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.7	14	9.4%	12/17/2025	Đạt target chốt lời
DBC	Giữ	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	26.7	25	-2.9%	12/2/2025	
CTG	Giữ	34.7	38.2	33.7	10%	-3%	36.2	13	4.3%	12/18/2025	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FPT	97.5	112	96	14.9%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
2	HPG	26.6	30.5	27	14.7%	Triển vọng 2026 tích cực với thép HRC. Khối ngoại có nhiều phiên mua ròng mạnh. Giá hình thành nền tích lũy chặt
3	PC1	25.05	27	24	7.8%	Hưởng lợi từ khối lượng công việc lớn từ nhiều dự án điện trong 2026 và giá Nickel tăng
4	PHR	60	65	NA	8.3%	Kì vọng tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ bởi việc chuyển đổi đất cao su sang khu công nghiệp. Giá và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện rõ nét trên MA 50

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
REE	64.5	68.9	64.5	7%	0%	68.9	6	6.82%	4/16/2025	4/24/2025	1.1%
VCI	37.05	39.9	35.4	8%	-4%	36.9	14	-0.54%	4/18/2025	5/8/2025	3.0%
IMP	44.4	49.9	44.4	12%	0%	49.9	2	12.39%	5/8/2025	5/12/2025	1.1%
VCI	36.8	39.6	35.8	8%	-3%	37.3	3	1.36%	5/14/2025	5/19/2025	-1.0%
HDB	21.1	22.6	21.1	7%	0%	22.6	17	7.11%	4/28/2025	5/21/2025	7.8%
PDR	16.8	18.15	16.11	8%	-4%	16.1	6	-4.11%	5/15/2025	5/25/2025	0.1%
CTI	20.05	21.6	20.05	8%	0%	20.1	13	0.00%	5/7/2025	5/26/2025	6.6%
MWG	64.5	69	62	7%	-4%	62.0	4	-3.88%	5/27/2025	6/2/2025	-0.3%
HDB	22.25	23.85	21.6	7%	-3%	21.6	2	-2.92%	5/29/2025	6/2/2025	-0.4%
KDH	29.45	32.56	29.45	11%	0%	29.5	9	0.00%	5/29/2025	6/11/2025	-1.6%
MBB	24.65	25.9	24	5%	-3%	24.7	7	0.20%	6/3/2025	6/12/2025	-1.1%
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	15	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
Hiệu quả trung bình							10	**2.90%**			**1.79%**

Sự kiện nổi bật

January 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
29	30	31	1	2	3	4
				Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12		
5	6	7	8	9	10	11
(Mỹ): Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12	_ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam	_ Chỉ số PMI dịch vụ ISM tháng 12 (Mỹ) _ Số lượng cơ hội việc làm JOLTs Mỹ tháng 11 (Mỹ)		_ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 9, 10 _ Bảng lương phi nông nghiệp (Non-Farm Payrolls) tháng 12		
12	13	14	15	16	17	18
	(Mỹ): Lạm phát lõi MoM tháng 12	Chỉ số giá sản xuất (PPI) theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	(Mỹ): Doanh số bán lẻ MoM tháng 12	Đáo hạn HĐTL VN30F1M	_ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12 (Mỹ)	
19	20	21	22	23	24	25
		(Mỹ): Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12	Mỹ): Tăng trưởng GDP QoQ cuối cùng quý 3			
26	27	28	29	30	31	1
(Mỹ): Đơn đặt hàng hàng hóa bền vững MoM tháng 11		_ Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	(Mỹ): Quyết định lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang (Fed)			

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.